TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51**/2025/HS-ST
Ngày: 06-3-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Xuyến.

2. Ông Nguyễn Văn Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 2004 tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 235, ấp B1, xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Kim T; Bị cáo chưa có vợ, con, tiền sự: Không. Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực N – Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 08/11/2024, Nguyễn Văn C thuê xe đi đến đường Võ Văn Vân, huyện BC, thành phố Hồ Chí Minh gặp nam thanh niên tên "H" (không rõ nhân thân) mua 02 tép ma túy với giá 200.000 đồng. Mua ma túy xong, C cất ma túy trong túi quần và đi về bãi rác thuộc ấp 2, xã P, huyện N lấy 01 tép ma túy ra sử dụng hết. Tép ma túy còn lại C mang về nhà tại ấp 1, xã P, huyện N. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 09/11/2024 có bạn tên "G" (không rõ nhân thân) có tài khoản messenger "Kẻ nhất thời" đã liên hệ với C qua tài khoản messenger "Cá cảnh" để hỏi mua 200.000 đồng ma túy. C nói với G là chỉ còn ma túy với giá 100.000 đồng thì G đồng ý mua. C và G hẹn nhau đến trường tiểu học tại xã P để giao nhận ma túy. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, C cất giấu ma túy vào trong túi quần bên phải rồi đi bộ đến điểm hẹn giao ma túy, khi đi đến đoạn đường liên ấp thuộc ấp 2, xã P, huyện N thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 ống hút nhựa màu xanh dương, dài khoảng 02 cm, bên trong chứa ma túy thu giữ trong túi quần C đang mặc.
- 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh, thu giữ của Nguyễn Văn C sử dụng vào việc phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 2287/KL-KTHS ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0462 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSNT ngày 11/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh của Nguyễn Văn C dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 2287/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình Hòa và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo không có ý kiến gì đối về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, không tranh luận đối với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận: Vào 11 giờ 30 ngày 09/11/2024, Nguyễn Văn C mang 01 tép ma túy có khối lượng 0,0462 gam, loại Methamphetamine đến ấp 2, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai để bán cho tên G (không rõ nhân thân) nhưng chưa bán được thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo C đã có đủ yếu tố cầu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo C là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức được việc mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã thực hiện hành vi, bất chấp hậu quả xảy ra. Điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh của Nguyễn Văn C dùng vào việc phạm tội.
- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 2287/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình Hòa và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

Vật chứng đang hiện giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2025.

[7] Đối với tên G chưa rõ lai lịch, đã có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn C, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 38, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2024.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh của Nguyễn Văn C dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (01 gói niêm phong chứa ma túy sau kết luận giám định số 2287/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/02/2025.

4. Về án phí: Bị cáo C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo C được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Phòng PV06 công an tỉnh Đồng Nai
- THA dân sự H. N;
- Phân trại tạm giam KV N – Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thu Trang